

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CGKL K10 Mã lớp học 28,952 Lý thuyết

Môn học: CGMH30 Tiếng anh chuyên ngành

Giáo viên: Đặng Thị Tuyết

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: 24/1/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182221	Đỗ Việt Thắng	11/08/2000	6		Thắng	
2	CD180023	Mạc Đức Tuấn Anh	02/07/1999	7		Anh	
3	CD180190	Trần Trọng Ánh	07/10/1999	7		Ánh	
4	CD180291	Đỗ Thanh Bình	01/01/2000	3		Bình	
5	CD180431	Nguyễn Đức Bình	15/10/2000	6		Bình	
6	CD182249	Trịnh Văn Công	14/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
7	CD181457	Nguyễn Thành Đại	30/11/2000	Thi lại			
8	CD182167	Lê Duy Đạt	14/03/2000	Thi lại			
9	CD182541	Trần Văn Điệp	31/01/2000	8		Điệp	
10	CD180532	Kim Việt Đoàn	07/01/2000	7		Đoàn	
11	CD181594	Phạm Tiến Dũng	17/10/2000	Thi lại			
12	CD181646	Nguyễn Hoàng Hải	30/05/2000	6		Hải	
13	CD182110	Nguyễn Văn Hải	09/06/2000	Thi lại			
14	CD181601	Nguyễn Ngọc Hoan	09/12/2000	Thi lại			
15	CD182570	Đinh Ánh Hồng	28/05/2000	6		Hồng	
16	CD180462	Nguyễn Quang Huy	19/02/2000	6		Huy	
17	CD182934	Trịnh Quang Huy	17/05/2000	7		Huy	
18	CD182502	Cần Minh Khang	17/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
19	CD180142	Lê Đình Linh	26/07/1999	6		Linh	Học lại
20	CD180955	Lý Quang Linh	18/06/1999	Thi lại			
21	CD180960	Nghiêm Đình Long	07/02/2000	9		Long	
22	CD182641	Nguyễn Đức Long	02/03/1998	6		Long	
23	CD182958	Nguyễn Đức Long	08/08/2000	5		Long	
24	CD180889	Cao Tuấn Nam	24/03/2000	4		Nam	
25	CD181682	Hà Công Nguyên	13/06/2000	4		Nguyên	
26	CD181270	Lê Huyền Phương	05/03/2000	7		Phương	
27	CD181480	Đỗ Anh Quân	19/11/2000	9		Quân	
28	CD183112	Chu Hùng Sơn	27/11/2000	6		Sơn	
29	CD181051	Đinh Văn Sơn	25/07/2000	9		Sơn	
30	CD181506	Trịnh Văn Thứ	07/12/2000	7		Thứ	
31	CD180947	Vũ Long Thuận	04/05/2000	7		L. Thuận	
32	CD180989	Nguyễn Công Thường	01/12/2000	7		Thường	
33	CD183147	Bùi Bá Toàn	24/04/2000	5		Toàn	
34	CD180057	Vũ Văn Trường	20/07/1999	Thi lại			
35	CD182496	Nguyễn Xuân Trường	05/01/2000	5		Trường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD183133	Phạm Đức Tú	24/06/2000	5		Tú	
37	CD182012	Nguyễn Hữu Vinh	23/09/2000	6		Vinh	
38	CD181800	Nguyễn Huy Vinh	02/08/2000	9		Vinh	
39	CD180618	Đỗ Văn Võ	17/02/2000	7		Võ	
40	CD180760	Nhữ Long Vũ	23/02/2000	6		Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 34

Số sinh viên đạt: 28

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm: 28/17/2020

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Đặng Thị Tuyết

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

TRƯỞNG KHOA

PCS. Tăng Huy

CHU NHIỆM KHOA

PCS. Tăng Huy

Đỗ Thị Kim Hoa

Đỗ Thị Kim Hoa